

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	17,400 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	17.6%	68.9%	56.9%

DT thuần	2024	YoY
1,773		▲ 650
tỷ VNĐ		▲ 57.9%

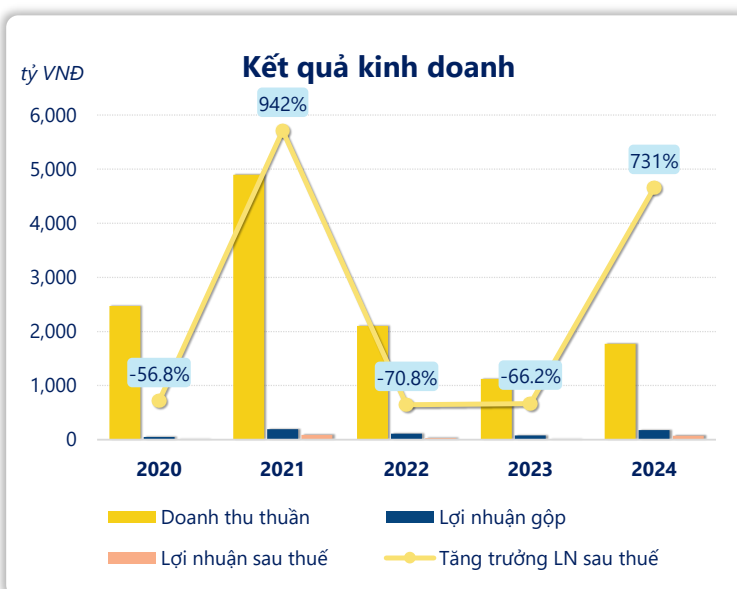
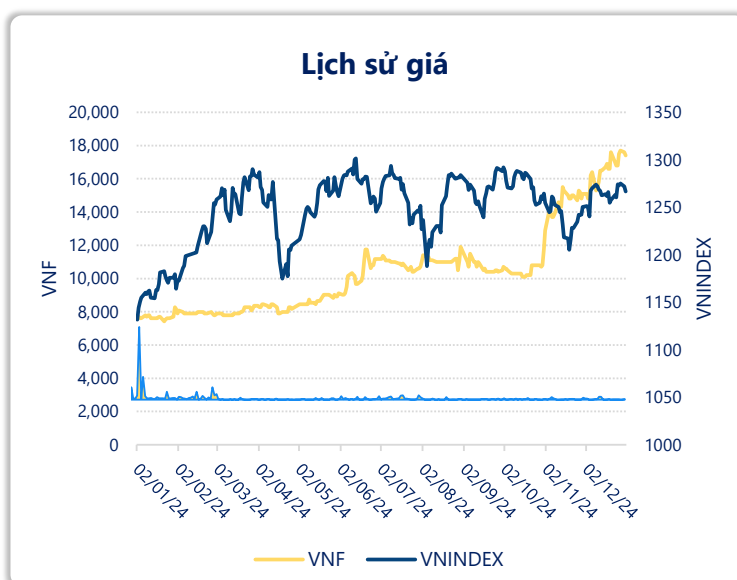
LN gộp	2024	YoY
178		▲ 98.4
tỷ VNĐ		▲ 124%

LN thuần	2024	YoY
100		▲ 81.7
tỷ VNĐ		▲ 448%

LN sau thuế	2024	YoY
73.0		▲ 64.2
tỷ VNĐ		▲ 731%

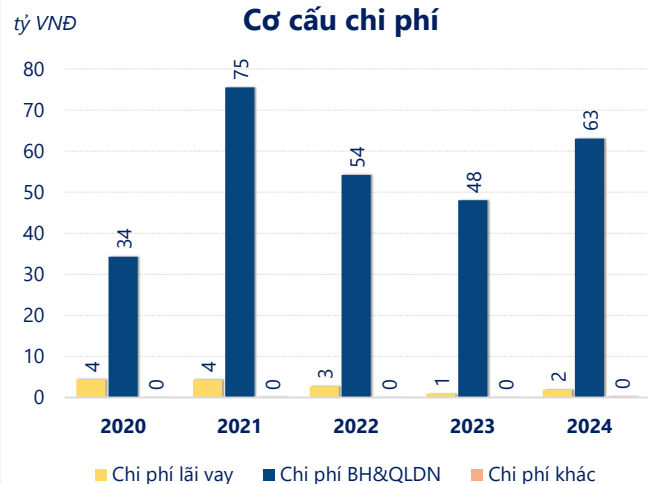
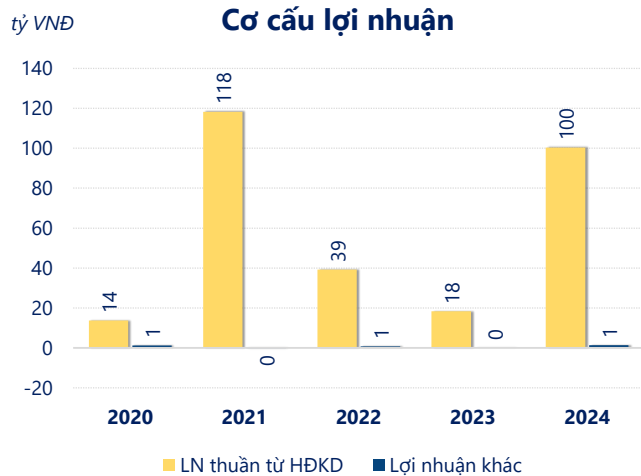
ROE	2024	+/- YoY
10.0%		▲ 9.0%

ROA	2024	+/- YoY
6.6%		▲ 6.0%



Kết quả kinh doanh **VNF** năm **2024**, doanh thu thuần **tăng mạnh 57.9%** đạt **1,773** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 731%** đạt **73.01** tỷ đồng.

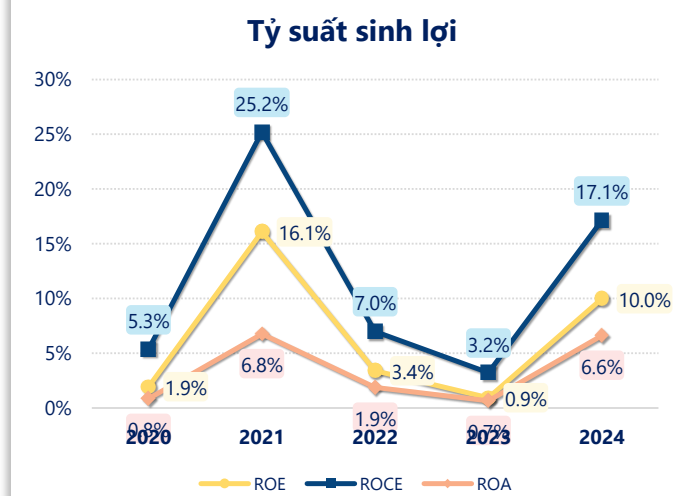
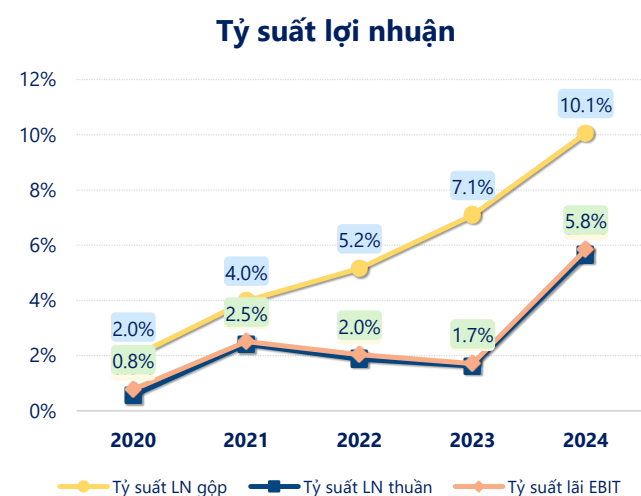
Công ty có sự tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, với **ROE** đạt **9.98%**. Là một tín hiệu tích cực về hoạt động kinh doanh, tuy nhiên công ty cần cải thiện hiệu quả hoạt động tốt hơn.



Năm **2024**, VNF có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **100.3** tỷ đồng, **tăng lên 82.01** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (57.98 tỷ đồng) là 42.33 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **1.86** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **tăng lên**, ở mức **63.03** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.16** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của VNF năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **9.98%**, **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



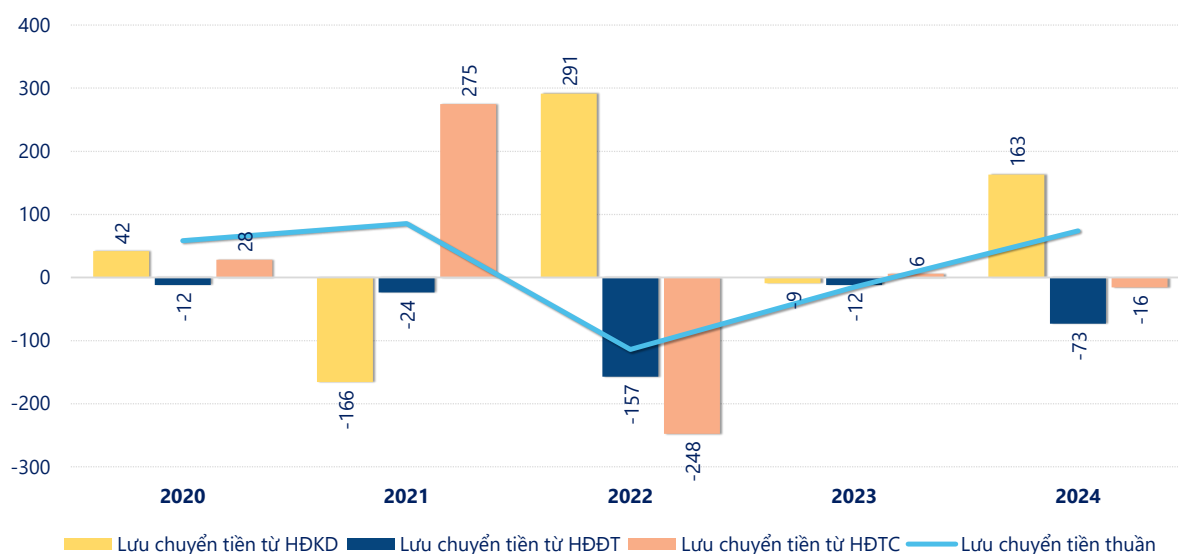
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	2,469	4,896	2,102	1,123	1,773
Giá vốn hàng bán	2,420	4,701	1,993	1,043	1,595
Lợi nhuận gộp	48.4	195	108	79.6	178
Doanh thu HĐTC	23.9	38.2	39.0	18.6	19.1
Chi phí TC	8.02	15.1	21.2	5.07	8.83
Chi phí lãi vay	4.45	4.35	2.74	0.88	1.86
LN trong công ty LKLD	-16.3	-24.5	-32.7	-26.8	-25.3
Chi phí bán hàng	9.79	53.3	28.2	26.2	40.8
Chi phí QLDN	24.5	22.2	26.0	21.9	22.2
LN thuần từ HĐKD	13.7	118	39.3	18.3	100
Lợi nhuận khác	1.17	-0.03	0.69	0.06	1.38
LN trước thuế	14.9	118	40.0	18.4	102
Lợi nhuận sau thuế	8.56	89.2	26.0	8.79	73.0
LNST của CĐ cty mẹ	6.91	77.3	20.5	5.53	59.9

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của VNF bằng **73.88** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-15.31 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **162.8** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-73.29** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-15.65** tỷ đồng.